

Số: /BC-SKHCCN

Quảng Trị, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị (Từ ngày 16/12/2022 đến ngày 31/12/2023)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị,

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-TTCCP ngày 06/02/2024 của Thanh tra Chính phủ về Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2023; Quyết định số 157/QĐ-TTCCP ngày 29/3/2024 của Thanh tra Chính phủ về Ban hành “Bộ Chỉ số đánh giá và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023”; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan từ ngày 16/12/2022 đến ngày 31/12/2023 như sau:

Nhằm triển khai công tác tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Công văn số 171/SKHCCN-TTtra ngày 04/3/2024 về việc triển khai Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023; kết quả tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về KH&CN, bao gồm: Hoạt động KH&CN; phát triển tiềm lực KH&CN; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở theo quy định của pháp luật.

Về nhiệm vụ: Thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Về tổ chức bộ máy

Bộ máy tổ chức gồm Ban Giám đốc (03 đ/c), 06 phòng (Văn phòng, Thanh tra Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản lý Khoa học, Phòng Quản lý

Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Phòng quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng); 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Nghiên cứu, Chuyên giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

3. Việc phân công trách nhiệm lãnh đạo, quản lý công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN)

Giám đốc Sở trực tiếp lãnh đạo công tác PCTN toàn Sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở trực tiếp chỉ đạo và triển khai công tác PCTN tại đơn vị mình.

Thanh tra Sở là bộ phận trực tiếp tham mưu cho Giám đốc Sở về công tác phòng, chống tham nhũng của Sở; giúp Đảng ủy, Lãnh đạo Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; do đó, Sở không thành lập bộ phận chuyên trách về phòng chống tham nhũng.

4. Tình hình PCTN năm 2023

Năm 2023, Đảng ủy, Ban giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ luôn quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCTN nên tại Sở chưa phát hiện có dấu hiệu về tham nhũng, tiêu cực.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN

Tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/11/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển biến”; Thông báo kết luận số 12-TB/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực “Hướng dẫn một số nội dung về phòng, chống tiêu cực”; Kế hoạch số 02/KH- SKHCN ngày 07/01/2022 Thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 08/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy

Đảng đối với công tác nội chính và cải cách tư pháp trong tình hình mới...bằng nhiều hình thức phong phú như thông qua các cuộc họp giao ban, họp định kỳ Chi bộ, tham luận sinh hoạt định kỳ sau chào cờ hàng tháng, đưa thông tin tuyên truyền pháp luật trên cổng thông tin của Sở.

b) Việc tổ chức thực hiện về PCTN

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 30/12/2023 của Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 30/12/2023 của Tỉnh ủy, Giám đốc Sở ban hành Kế hoạch số 04/KH-SKHHCN ngày 11/01/2023 về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị trực thuộc Sở như: Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng ban hành Kế hoạch số 13/KH-TĐC ngày 7/02/2023 về Phòng, chống tham nhũng năm 2023; Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng ban hành Kế hoạch số 09/KH-KTTĐC ngày 30/01/2023 về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

-Thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022, Giám đốc Sở ban hành văn bản triển khai: Công văn số 202/SKHHCN –TTra ngày 20/3/2023 về việc tăng cường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và triển khai đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022, lập Báo cáo số 43/BC-SKHHCN ngày 10/5/2023 tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 422/UBND-NC ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng và điểm số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở ban hành các văn bản triển khai thực hiện như: Công văn số 33/SKHHCN ngày 03/01/2023 về việc tổ chức kê khai, công khai và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập; Kế hoạch số 01/KH-SKHHCN ngày 03/01/2023 Kế hoạch công khai việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm 2023; Công văn số 1204/SKHHCN-VP ngày 01/12/2023 về việc hướng dẫn thực hiện công tác kê khai TSTN năm 2023.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 22/11/2023 của UBND tỉnh Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và ban hành Kế

hoạch Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ (*Kế hoạch số 90/KH-SKHCN ngày 29/11/2023*).

- Giám đốc Sở ban hành: Công văn số 39/SKHCN-TTra ngày 16/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực; Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão; Công văn số 792/SKHCN-VP ngày 24/8/2023 về việc triển khai thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị; Công văn số 798/CV-SKHCN ngày 25/8/2023 về việc tổ chức thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Công văn số 1218-CV/TU ngày 11/8/2023 của Tỉnh ủy Quảng Trị; Công văn số 853/SKHCN-VP ngày 12/9/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 08-TB/BCĐ ngày 10/8/2023 của Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh; Công văn số 907/SKHCN-VP ngày 25/9/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 09-TB/BCĐ ngày 18/8/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh; Công văn số 907/SKHCN-VP ngày 26/9/2023 về việc đẩy mạnh văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; Công văn số 1061/SKHCN-TTra ngày 02/11/2023 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 1182/SKHCN-TTra ngày 27/11/2023 về việc triển khai, tăng cường công tác kiểm soát xung đột lợi ích.

- Lập Báo cáo số 184/BC-SKHCN ngày 27/12/2022 Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 2207/TTCP-C.IV ngày 12/12/2022 về việc báo cáo công tác PCTN, TC phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ; các báo cáo công tác PCTN định kỳ Quý/ 6 tháng/ 9 tháng/ năm theo đúng quy định.

c) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Giám đốc Sở ban hành:

- Kế hoạch số 03/KH-SKHCN ngày 11/01/2023 Rà soát, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2023.

- Kế hoạch số 06/KH-SKHCN ngày 16/01/2023 Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

- Kế hoạch số 18/KH-SKHCN ngày 13/02/2023 Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023.

- Kế hoạch số 59/KH-SKHCN ngày 12/6/2023 Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, giai đoạn 2021-2030” trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Công văn số 1161/SKHCN-Ttra ngày 21/11/2023 về việc tuyên truyền và hưởng ứng Cuộc thi trắc nhiệm trực tuyến” tìm hiểu chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng”

- Báo cáo số 40/BC-SKHCN ngày 25/4/2023 Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 06/4/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, người dân trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo số 37/BC-SKHCN ngày 18/4/2023 Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022.

- Chi bộ văn phòng Sở tổ chức Diễn đàn sinh hoạt chuyên đề “ Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW năm 2023 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII và Kết luận, Quy định của Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Khóa XIII” vào ngày 30/6/2023; tổ chức Diễn đàn sinh hoạt chuyên đề về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo Kế hoạch số 15-KH/CUKVPS ngày 12/9/2023.

Tự đánh giá đạt : 20/20 điểm

2. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước

- Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật PCTN năm 2018:

Đã ban hành 2409 văn bản và tổ chức công khai trên <http://quangtri.gov.vn>, <http://sokhcn.quangtri.gov.vn> :

+ Về thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm, thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương định kỳ đối với công chức, viên chức; Công khai kế hoạch tuyển dụng công chức, tổ chức tuyển dụng viên chức

+ Công khai việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công về

khoa học và công nghệ: Đã thực hiện công khai danh mục đề tài/dự án khoa học và công nghệ; thông tin tuyển chọn, xét chọn, đăng ký và công bố kết quả nghiên cứu, tổng kinh phí thực hiện đề tài/dự án khoa học và công nghệ năm 2023; công khai việc hỗ trợ chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ cho các tổ chức, cá nhân biết để nhận được sự hỗ trợ trong việc ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ nhằm phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

+ Công khai giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước, kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ năm 2023 và quyết toán kinh phí năm 2022.

+ Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 51/51 TTHC; trong đó số TTHC được công khai trên <http://sokhcn.quangtri.gov.vn>, <http://dichvucong.quangtri.gov.vn>: 51/51 đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả CCHC năm 2023: Đạt 94,30/100 điểm, xếp thứ 8 trong toàn tỉnh;

- Kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm 2023: Đạt 262,57/287 điểm, xếp thứ 10 trong toàn tỉnh.

- Kết quả việc thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn (ĐM,CD,TC): các quy chế, quy định của cơ quan được xây dựng chặt chẽ, đảm bảo quy trình, được góp ý bổ sung, điều chỉnh tại Hội nghị CBCC và quán triệt để thực hiện. Qua đó, đã phát huy tốt tinh thần dân chủ cơ sở, tạo được sự đồng thuận, đoàn kết thống nhất trong nội bộ cơ quan; quyền lợi của mỗi cá nhân được đảm bảo; Việc thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn năm 2023 theo đúng các quy định của nhà nước.

- Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng, năm 2023 chưa phát hiện có CBCC nhận và nộp lại quà tặng;

- Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử: Tiếp tục triển khai thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của công chức, viên chức, người lao động Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị (theo Quyết định số 207/QĐ-SKHCN ngày 26/6/2018), năm 2023 không có vụ việc vi phạm quy tắc ứng xử.

- Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN): 100% đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2023, tổ chức công khai tài sản, thu nhập cá nhân theo hình thức niêm yết tại Trụ sở Văn phòng Sở, công khai tại buổi họp của các đơn vị thành viên.

- Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích (XDLI): Không có vụ việc

- Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức: Đã thực hiện việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác định kỳ đối với công chức Sở Khoa học và Công nghệ theo đúng Quy chế điều động, chuyển đổi vị trí công

tác định kỳ đối với công chức Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 64/QĐ-SKHHCN ngày 29/4/2022.

- Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng chưa có trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Sở bị xem xét, xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong đơn vị mình;

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan;

- Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chi trả lương và các khoản phụ cấp khác qua tài khoản.

- Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (chỉ thị 10):

- + Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 31/KH-SKHHCN ngày 23/9/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- + Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân với Sở trong giải quyết công việc thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước.

Tự đánh giá đạt : 20,94/26 điểm

2.2. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp để phòng ngừa tham nhũng, Sở đã ban hành Kế hoạch Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Trị năm 2023, trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (*Kế hoạch số 30/KH-SKHHCN ngày 01/3/2023*) và một số văn bản liên quan đến nhằm triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp như: Thông báo số 09/TB-SKHHCN ngày 09/3/2023 về Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 05/KH-SKHHCN ngày 13/01/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về cải cách hành chính của năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-SKHHCN ngày 13/02/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 07/KH-SKHHCN ngày 19/01/2023 về duy trì và củng cố chỉ số Hiệu quả Quản trị và hành chính công (PAPI).

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác cải thiện môi trường kinh

doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh đối với sự phát triển bền vững của tỉnh, Sở đã thường xuyên lồng ghép phổ biến trong các buổi giao ban, sự kiện, hội thảo với nhiều hình thức đa dạng. Các nội dung về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh được lồng ghép tuyên truyền thường xuyên qua nhiều kênh như: Cổng Thông tin điện tử KH&CN (www.dostquangtri.gov.vn), Đài Phát thanh -Truyền hình, Báo Quảng Trị, Đặc san KH&CN.

- Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành Khoa học và Công nghệ nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm đã giúp các doanh nghiệp chấp hành đúng quy định pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của ngành; các đoàn thanh tra, kiểm tra do Sở chủ trì đã hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý của ngành Khoa học và Công nghệ

Tự đánh giá đạt: 3/3 điểm

3. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng

3.1. Đánh giá việc phát hiện hành vi tham nhũng

- Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, thanh tra, giám sát: Không có vụ việc.

- Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: Không có vụ việc.

- Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử: Không có vụ việc.

Tự đánh giá đạt :0/12 điểm

3.2. Đánh giá việc xử lý tham nhũng

- Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân: Không có vụ việc

- Kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng: Không có vụ việc

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng: Không có vụ việc

Tự đánh giá đạt : 0/20 điểm

3.3. Đánh giá kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN:

- Kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị: Không có vụ việc

- Kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Không có vụ việc.

- Kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không có vụ việc.

- Kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích: Không có vụ việc.

- Kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác: Không có vụ việc.

- Kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng: Không có vụ việc.

- Kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN: Không có vụ việc.

- Kết quả xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN: Không có vụ việc.

Tự đánh giá đạt : 0/8 điểm

(Phụ lục 6A không phát sinh số liệu)

4. Đánh giá việc thu hồi tài sản tham nhũng:

4.1. Đánh giá kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh:

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra: Không có vụ việc.

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh: Không có vụ việc.

Tự đánh giá đạt : 0/5 điểm

4.2. Đánh giá kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án:

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử: Không có vụ việc.

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác thi hành án: Không có vụ việc.

Tự đánh giá đạt : 0/5 điểm

(Phụ lục 6B không phát sinh số liệu)

5. Điểm tự đánh giá công tác PCTN năm 2023:

Căn cứ Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2023 và tài liệu hướng dẫn do Thanh tra Chính phủ ban hành, Sở Khoa học và Công nghệ tự chấm điểm đạt: 43, 94 điểm/100.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCTN NĂM 2023; NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỀ PCTN

Đảng ủy, lãnh đạo Sở thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong làm việc, đức tính cần, kiệm, liêm, chính, thực hiện đúng 5 chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh công sở cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động gắn với việc " *việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* " theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW;

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được Đảng ủy, lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện với nhiều giải pháp nhằm phòng, ngừa tham nhũng nên Sở Khoa học và Công nghệ chưa xảy ra vụ việc nào có dấu hiệu tham nhũng trong năm 2023.

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ, gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo./.

Báo cáo có đính kèm phụ lục 1 Chi tiết chấm điểm tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023, phụ lục 5 Danh sách tài liệu minh chứng của Sở Khoa học và Công nghệ phục vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2023.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra tỉnh (để t/hợp);
- Lưu VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

Phụ lục 1
PHƯƠNG PHÁP TÍNH ĐIỂM BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CẤP TỈNH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /4/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)

TÊN TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm	CÁCH TÍNH ĐIỂM	Điểm tự đánh giá	GHI CHÚ/YÊU CẦU TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG
				(Tài liệu, số liệu minh chứng trong thời gian từ ngày 16/12/2022 đến ngày 31/12/2023)
A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	20		20	
A.1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN	5		5	
A.1.1. Ban hành kế hoạch PCTN năm 2023	1	- UBND cấp tỉnh có ban hành kế hoạch PCTN năm 2023: 1,0 điểm Không ban hành kế hoạch: 0 điểm	1	
A.1.2. Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023	4			
A.1.2.1. Triển khai thực hiện các văn bản của các cơ quan ở TW về PCTN	1	Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023: - Có nội dung triển khai thực hiện các văn bản của các cơ quan ở TW về PCTN: 1,0 điểm - Không có nội dung triển khai thực hiện các văn bản của các cơ quan ở TW về PCTN: 0 điểm	1	
A.1.2.2. Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL về PCTN	0.5	Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023: - Có nội dung kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN: 0,5 điểm	0.5	

		- Không có nội dung kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN: 0 điểm		
A.1.2.3. Xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN	0.5	Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023:	0.5	
		- Có nội dung xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN: 0,5 điểm		
		- Không có nội dung xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN: 0 điểm		
A.1.2.4. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN	0.5	Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023:	0.5	
		- Có nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN: 0,5 điểm		
		- Không có nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN: 0 điểm		
A.1.2.5. Kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản QPPL về PCTN	0.5	Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023:	0.5	
		- Có nội dung kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN: 0,5 điểm		
		- Không có nội dung kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN: 0 điểm		
A.1.2.6. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTN 2023	1	Nội dung kế hoạch PCTN năm 2023:	1	
		- Có nội dung kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTN: 1,0 điểm		
		- Không có nội dung kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTN: 0 điểm		
A.2. Đánh giá việc các sở, ban, quận, huyện, cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện kế hoạch PCTN của cấp tỉnh	15		15	

A.2.1. Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật về PCTN	4		4	
<i>A.2.1.1. Ban hành kế hoạch</i>	1	<i>Có ban hành kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật về PCTN chấm 1 điểm</i>	1	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
<i>A.2.1.2. Kết quả thực hiện</i>	3	<i>Có văn bản báo cáo kết quả thực hiện chấm 3 điểm</i>	3	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
A.2.2. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.	4		4	
<i>A.2.2.1. Ban hành kế hoạch</i>	1	<i>Có ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chấm 1 điểm</i>	1	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
<i>A.2.2.2. Kết quả thực hiện</i>	3	<i>Có ban hành văn bản báo cáo kết quả thực hiện chấm 3 điểm</i>	3	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
A.2.3. Thực hiện việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN	1	Có ban hành văn bản báo cáo kết quả thực hiện chấm 1 điểm	1	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
A.2.4. Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo quy định của Luật Tiếp công dân.	2		2	

<p>Theo quy định tại Khoản 5, Điều 12 Luật Tiếp công dân: “5. <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh ít nhất 01 ngày trong 01 tháng và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật này</i>”.</p>				
<p>A.2.5. Tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp huyện theo Luật Tiếp công dân</p>	1.5	(Số tháng tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp huyện/12 tháng) x 1,5	-	-
<p>Theo quy định tại Khoản 5, Điều 13 Luật Tiếp công dân: “5. <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện ít nhất 02 ngày trong 01 tháng và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật này</i>”.</p>				
<p>A.2.6. Tiếp công dân của Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Luật Tiếp công dân</p>	1.5	(Số tháng tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan chuyên môn cấp tỉnh/12 tháng) x 1,5	1.5	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
<p>Theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 Luật Tiếp công dân, Người đứng đầu Cơ quan: “2. <i>Trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 01 tháng tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan mình</i>”.</p>				
<p>A.2.7. Việc chỉ đạo của Chủ tịch UBND cấp tỉnh xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố</p>	1	(Số vụ việc được Chủ tịch UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề	1	

cáo tham nhũng.		nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng/ Tổng số các vụ việc công dân tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng gửi tới Chủ tịch UBND cấp tỉnh) =....		
B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG	30	CÁCH TÍNH ĐIỂM		
B.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước	26		20.94	
B.1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018		Công khai minh bạch đầy đủ chấm 6 điểm		
“Điều 10. Nội dung công khai, minh bạch		1 nội dung không công khai trừ 1 điểm; 2 nội dung không công khai trừ 2 điểm; ...		
<i>1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về các nội dung sau đây:</i>				
<i>a) Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và công dân;</i>	6		6	<u>Phụ lục 5 đính kèm</u>
<i>b) Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác;</i>				
<i>c) Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;</i>				

<i>d) Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.</i>				
<i>2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác ngoài nội dung công khai, minh bạch quy định tại khoản 1 Điều này còn phải <u>công khai, minh bạch về thủ tục hành chính</u>”.</i>				
B.1.2. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (PAR năm 2023)	1	Quy đổi từ điểm số cải cách hành chính do UBND tỉnh công bố: 94,30/100 (Chỉ số CCHC của đơn vị đạt được năm 2023)/100	0.94	Điểm số cải cách hành chính do UBND tỉnh công bố
B.1.3. Kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI năm 2023)	1	Điểm đánh giá chuyển đổi số (DTI) tỉnh đạt được năm 2023	1	
B.1.4. Kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025	1	- UBND tỉnh ban hành kế hoạch hoặc văn bản lồng ghép các nội dung thực hiện: 0,5 điểm. - UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 0,5 điểm	1	
B.1.5. Kết quả thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn (ĐM, CĐ, TC)	2		2	
<i>B.1.5.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện</i>	1	<i>Có ban hành văn bản triển khai thực hiện kiểm tra việc thực hiện ĐM, CĐ, TC chấm 1 điểm</i>	1	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
<i>B.1.5.2. Kết quả thực hiện</i>	1	<i>Có báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện ĐM, CĐ, TC chấm 1 điểm</i>	1	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>

B.1.6. Kết quả thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích (XĐLI)	3		2	
B.1.6.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện	1	Có ban hành văn bản triển khai thực hiện rà soát XĐLI chấm 1 điểm	1	Phụ lục 5 đính kèm
B.1.6.2. Kết quả thực hiện	1	Có báo cáo kết quả rà soát XĐLI chấm 1 điểm	1	Phụ lục 5 đính kèm
B.1.6.3. Kết quả giải quyết XĐLI	1	- Giải quyết 1 vụ: Được tính 0,2 điểm - Giải quyết 2 vụ: Được tính 0,4 điểm - Giải quyết 3 vụ: Được tính 0,6 điểm - Giải quyết 4 vụ: Được tính 0,8 điểm - Giải quyết trên 5 vụ: Được tính 1,0 điểm	0	
B.1.7. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức	2		2	
B.1.7.1. Việc ban hành kế hoạch	1	Có ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác chấm 1 điểm	1	Phụ lục 5 đính kèm
B.1.7.2. Kết quả thực hiện	1	Có báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác chấm 1 điểm	1	Phụ lục 5 đính kèm
B.1.8. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử	1	Có báo cáo việc thực hiện quy tắc ứng xử chấm 1 điểm	1	Phụ lục 5 đính kèm
B.1.9. Kết quả thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)	5		5	
B.1.9.1. Ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai TSTN.	1	Có ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai TSTN chấm 1 điểm	1	Phụ lục 5 đính kèm
B.1.9.2. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai	1	Hoàn thành kê khai, công khai bản kê khai	1	Phụ lục 5 đính kèm

<i>TSTN</i>		<i>TSTN đúng quy định chấm 1 điểm</i>		
<i>B.1.9.3. Việc ban hành, phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN</i>	1		1	<i>Các đơn vị chấm điểm tối đa</i>
<i>B.1.9.4. Kết quả xác minh TSTN</i>	2		2	<i>Các đơn vị chấm điểm tối đa</i>
B.1.10. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của TTg CP Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị 10)	5		1	
<i>B.1.10.1. Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 10</i>	1	<i>Có ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị 10: 1 điểm</i>	1	<i>Phụ lục 5 đính kèm</i>
<i>B.1.10.2. Việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc</i>	1	<i>(Số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã được xử lý/ Tổng số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã tiếp nhận) =</i>	0	
		<i>Không có trường hợp xử lý: 0 điểm</i>		
<i>B.1.10.3. Kết quả xử lý vi phạm Chỉ thị 10</i>	3	<i>(Số người đã xử lý vi phạm Chỉ thị 10/ Tổng số người vi phạm) x 3 =</i>	0	
		<i>Không có trường hợp xử lý: 0 điểm</i>		
B.2. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước tại địa phương	3	Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước tại địa phương gồm: (1) Công ty đại chúng, (2) tổ chức tín dụng và (3) tổ chức XH do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh.	3	
B.2.1. UBND cấp tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh	1	- Năm 2023, UBND cấp tỉnh có văn bản hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện: 1,0 điểm	1	

ngành, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước		- Không có văn bản hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả: 0 điểm		
B.2.2. Kết quả <i>Thanh tra</i> việc thực hiện pháp luật PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước của <u>Thanh tra cấp tỉnh</u>	2	- Có thanh tra đối với khu vực ngoài nhà nước: + 01 cuộc: Được tính 1,0 điểm + 02 cuộc: Được tính 1,5 điểm + 02 cuộc trở lên: Được tính 2,0 điểm - Không có cuộc thanh tra: 0 điểm	2	
C. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ THAM NHŨNG	40	CÁCH TÍNH ĐIỂM		
C.1. Việc phát hiện hành vi tham nhũng	12			
C.1.1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, giám sát, thanh tra.	3	(Số cuộc kiểm tra phát hiện hành vi tham nhũng/ Tổng số cuộc kiểm tra thực hiện) + (Số cuộc giám sát phát hiện hành vi tham nhũng/ Tổng số cuộc giám sát thực hiện) + (Số cuộc thanh tra phát hiện hành vi tham nhũng/ Tổng số cuộc thanh tra thực hiện) =....	0	- Liệt kê cụ thể các cuộc kiểm tra phát hiện hành vi tham nhũng:.... - Liệt kê cụ thể các cuộc giám sát phát hiện hành vi tham nhũng:.... - Liệt kê cụ thể các cuộc thanh tra phát hiện hành vi tham nhũng:..... Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra năm 2023 - Báo cáo kết quả giám sát năm 2023.
C.1.2. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo.	2	Số vụ việc giải quyết tin phản ánh phát hiện hành vi tham nhũng/ Tổng số tin phản ánh + (Số vụ việc giải quyết đơn tố cáo phát hiện	0	- Liệt kê cụ thể các vụ việc giải quyết tin phản ánh phát hiện hành vi tham:....

		hành vi tham nhũng/ Tổng số đơn tố cáo) =....		<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê cụ thể các cuộc giải quyết tố cáo phát hiện hành vi tham nhũng:.... - Báo cáo kết quả công tác xử lý tin phản ánh, giải quyết đơn tố cáo năm 2023.
C.1.3. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử	7	{(Số vụ án tham nhũng được khởi tố điều tra/ Tổng số vụ việc tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị điều tra tham nhũng) + (Số vụ án quyết định truy tố tội tham nhũng/ Tổng số vụ án đề nghị truy tố tội tham nhũng) + (Số vụ án tham nhũng đưa ra xét xử/ Tổng số vụ án tiếp nhận liên quan tham nhũng)} x 7:3=...	0	Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử trong năm 2023
C.2. Việc xử lý tham nhũng	20			
C.2.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân do để xảy ra tham nhũng	5			
C.2.1.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức do để xảy ra tham nhũng.	2.5	(Số tổ chức đã xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng/ Tổng số tổ chức để xảy ra tham nhũng) x 2,5 =....	0	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê danh sách các tổ chức đã xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng. - Liệt kê danh sách tổ chức để xảy ra tham nhũng.
C.2.1.2. Kết quả xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân có hành vi tham nhũng	2.5	(Số người có hành vi tham nhũng đã xử lý kỷ luật hành chính/ Tổng số người có hành vi tham nhũng đã phát hiện) x 2,5=...	0	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê danh sách người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật hành chính. - Liệt kê Tổng số người có hành vi tham nhũng đã phát hiện.
C.2.2. Kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng	7.5			

C.2.2.1. Kết quả xử lý qua điều tra	2.5	<i>(Số người cơ quan điều tra đề nghị truy tố về hành vi tham nhũng/ Tổng số người bị cơ quan điều tra khởi tố trong các vụ án liên quan tham nhũng) x 2,5=.....</i>	0	<i>Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử trong năm 2023</i>
C.2.2.2. Kết quả xử lý qua truy tố	2.5	<i>(Số người do Viện kiểm sát truy tố về hành vi tham nhũng/ Tổng số người có hành vi tham nhũng bị cơ quan điều tra đề nghị truy tố về hành vi tham nhũng) x 2,5=....</i>	0	
C.2.2.3. Kết quả xử lý qua xét xử	2.5	<i>(Số người do Tòa án kết án tội phạm tham nhũng/ Tổng số người do Viện kiểm sát truy tố về hành vi tham nhũng) x 2,5=....</i>	0	
C.2.3. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.	7.5		0	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận, báo cáo chính thức của cơ quan hoặc người có thẩm quyền về vụ việc, vụ án tham nhũng hoặc từ ngày bản án về tham nhũng có hiệu lực pháp luật, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp có trách nhiệm xem xét xử lý kỷ luật hoặc báo cáo để cấp có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm liên đới để xảy ra tham nhũng.

C.2.3.1. Hình thức khiển trách		<i>(Số cơ quan đã xử lý khiển trách Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu/ Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng ít nghiêm trọng trên địa bàn) x 2,5 = ...</i>		- Liệt kê danh sách các cơ quan đã xử lý khiển trách Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra vụ việc tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: ...
Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng ít nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng chưa đến mức bị xử lý hình sự hoặc bị xử lý hình sự bằng hình thức phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù đến 03 năm)	2.5	Không có trường hợp xử lý: 0 điểm.		- Liệt kê danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng ít nghiêm trọng: ...
C.2.3.2. Hình thức cảnh cáo		<i>(Số cơ quan đã xử lý cảnh cáo Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu/ Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng nghiêm trọng trên địa bàn) x 2,5= ...</i>		- Liệt kê danh sách các cơ quan đã xử lý cảnh cáo Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra vụ việc tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: ...
Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 03 năm đến 07 năm)	2.5	Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng nghiêm trọng: ...
C.2.3.3. Hình thức cách chức	2.5	<i>(Số cơ quan đã xử lý cách chức Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu/ Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn) x 2,5=</i>	0	- Liệt kê danh sách các cơ quan đã xử lý cách chức Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra vụ việc tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

<p><i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng rất nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 07 năm đến 15 năm) hoặc đặc biệt nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 15 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình)</i></p>		<p><i>Không có trường hợp xử lý: 0 điểm.</i></p>		<p><i>- Liệt kê danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng: ...</i></p>
<p>C.3. Kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN</p>	<p>8</p>			
<p>C.3.1. Kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị (Điều 81 Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	<p>1</p>	<p>(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....</p>	<p>0</p>	<p>- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị.</p>
<p>C.3.2. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82 Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	<p>1</p>	<p>(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....</p>	<p>0</p>	<p>- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.</p>
		<p>Không có trường hợp xử lý: 0 điểm</p>		<p>- Liệt kê danh sách tổng số người vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.</p>

C.3.3. Kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83 Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1	(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....	0	- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị .
		Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách tổng số người vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị .
C.3.4. Kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1	(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....	0	- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích.
		Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách tổng số người vi phạm quy định về xung đột lợi ích.
C.3.5. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác	1	(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....	0	- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác.
		Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách tổng số người vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác.
C.3.6. Kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1	(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....	0	- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng.

		Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách tổng số người vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng.
C.3.7. Kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN (Điều 20 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	1	(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....	0	- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN.
		Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách tổng số người có hành vi vi phạm về kê khai TSTN.
C.3.8. Kết quả xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN (Điều 21 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	1	(Số người đã xử lý vi phạm/ Tổng số người vi phạm) =....	0	- Liệt kê danh sách các cá nhân đã xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN.
		Không có trường hợp xử lý: 0 điểm		- Liệt kê danh sách tổng số người có hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN.
D. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THU HỒI TIỀN, TÀI SẢN THAM NHŨNG	10	CÁCH TÍNH ĐIỂM	0	
D.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh	5		0	
D.1.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra	3	(Số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra/ Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện qua công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra) x 3 =....	0	- Liệt kê số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra theo từng vụ việc:.....

				- Tổng số tiền, tài sản tham những phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra:.....
D.1.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham những qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh	2	(Số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh / Tổng số tiền, tài sản tham những phát hiện qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh) x 2 =....	0	- Liệt kê số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh theo từng vụ việc:..... - Tổng số tiền, tài sản tham những phát hiện qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh:.....
D.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham những qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án	5			
D.2.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham những qua công tác điều tra, truy tố, xét xử	2.5	(Số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác điều tra, truy tố, xét xử/ Tổng số tiền, tài sản tham những phát hiện qua công tác điều tra, truy tố, xét xử) x 2,5 =....	0	- Liệt kê số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác điều tra, truy tố, xét xử theo từng vụ việc:..... - Tổng số tiền, tài sản tham những phát hiện qua công tác điều tra, truy tố, xét xử:.....
D.2.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham những qua công tác thi hành án	2.5	(Số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác thi hành án/ Tổng số tiền, tài sản tham những phải thu hồi theo bản án) x 2,5 =....	0	- Liệt kê số tiền, tài sản đã thu hồi qua công tác theo từng vụ việc:..... - Tổng số tiền, tài sản tham những phải thu hồi theo từng bản án:.....

Phụ lục 5
DANH MỤC TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2023

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU MINH CHỨNG VIỆC THỰC HIỆN			SỐ LIỆU MINH CHỨNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN
	<i>(Ghi rõ tên, ngày tháng ban hành văn bản theo các mục tương ứng bên cột trái)</i>			
	Số / ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu	
A.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện:				
A.2.1. Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN				
<i>A.2.1.1. Ban hành kế hoạch</i>				
	03/KH-SKHCN	11/1/2023	Kế hoạch Rà soát, kiểm tra xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2023	Trong Kế hoạch có lồng ghép nội dung về PCTN
	04/KH-SKHCN	11/1/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Kế hoạch có lồng ghép nội dung về PCTN
	13/KH-TĐC	7/2/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trong Kế hoạch có lồng ghép nội dung về PCTN
	09/KH-KTTĐC	30/1/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trong Kế hoạch có lồng ghép nội dung về PCTN
	90/KH-SKHCN	29/11/2023	Kế hoạch Triển khai các nội dung, nhiệm vụ Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN,TC) đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Kế hoạch có lồng ghép nội dung về PCTN

	19/KH-SKHCN	14/02/2023	Kế hoạch công tác pháp chế năm 2023	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
<i>A.2.1.2. Kết quả thực hiện</i>				
	182/BC-SKHCN	17/11/2023	Báo cáo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	202/SKHCN – TTra	20/3/2023	về việc tăng cường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và triển khai đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	43/BC-SKHCN	10/5/2023	Báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	39/SKHCN-TTra	16/01/2023	về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực; Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	792/SKHCN-VP	24/8/2023	về việc triển khai thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	798/CV-SKHCN	25/8/2023	về việc tổ chức thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Công văn số 1218-CV/TU ngày 11/8/2023 của Tỉnh ủy Quảng Trị	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	853/SKHCN-VP	12/9/2023	về việc triển khai thực hiện Thông báo số 08-TB/BCĐ ngày 10/8/2023 của Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	907/SKHCN-VP	25/9/2023	về việc triển khai thực hiện Thông báo số 09-TB/BCĐ ngày 18/8/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	907/SKHCN-VP	26/9/2023	về việc đẩy mạnh văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	1061/SKHCN-TTra	2/11/2023	về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	1182/SKHCN-TTra	27/11/2023	về việc triển khai, tăng cường công tác kiểm soát xung đột lợi ích	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	184/BC-SKHCN	27/12/2022	Báo cáo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 2207/TTCP-C.IV ngày 12/12/2022 về việc báo cáo công tác PCTN, TC phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	22/BC-SKHCN	17/3/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	44/BC-SKHCN	14/3/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	50/BC-SKHCN	26/5/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2023 (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023)	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	73/BC-SKHCN	3/7/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	101/BC-SKHCN	21/8/2023	Báo cáo Tổng kết thực hiện Chi thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	128/BC-SKHCN	21/9/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	227/BC-SKHCN	6/12/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 (từ ngày 16/12/2022 đến 31/11/2023)	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
A.2.2. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.				
<i>A.2.2.1. Ban hành kế hoạch</i>				
	18/KH-SKHCN	13/02/2023	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2023	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	06/KH-SKHCN	16/01/2023	Kế hoạch thực hiện Đề án " Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân"	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	22/KH-SKHCN	20/02/2023	Kế hoạch Thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	59/KH-SKHCN	12/6/2023	Kế hoạch Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, giai đoạn 2021-2030” trong lĩnh vực khoa học và công nghệ	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	04/KH-SKHCN	11/1/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	13/KH-TĐC	7/2/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	09/KH-KTTĐC	30/1/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	15-KH/CUKVPS	12/9/2023	Kế hoạch Tổ chức diễn đàn sinh hoạt chuyên đề về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	03-KH/CB	26/6/2023	Kế hoạch Tổ chức diễn đàn sinh hoạt chuyên đề thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW năm 2023 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện NQ Trung ương 4 Khóa XII và Kết luận, Quy định của Hội nghị BCHTW Đảng khóa XIII	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	322/QĐ-SKHCN	26/10/2023	Quyết định Thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số” của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
<i>A.2.2.2. Kết quả thực hiện</i>				

	15-KH/CUKVPS	12/9/2023	Kế hoạch Tổ chức diễn đàn sinh hoạt chuyên đề về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	03-KH/CB	26/6/2023	Kế hoạch Tổ chức diễn đàn sinh hoạt chuyên đề thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW năm 2023 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện NQ Trung ương 4 Khóa XII và Kết luận, Quy định của Hội nghị BCHTW Đảng khóa XIII	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	151/BC-BTC	31/10/2023	Báo cáo Kết quả Cuộc thi “ Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số” năm 2023	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	40/BC-SKHCN	25/4/2023	Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 06/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy " Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh".	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	175/BC-SKHCN	17/11/2023	Báo cáo Kết quả hoạt động về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	202/SKHCN-TTra	20/3/2023	Công văn V/v tăng cường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và triển khai đánh giá công tác PCTN năm 2022	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	1273/SKHCN-VP	14/12/2023	Công văn V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2022 của BTV Tỉnh ủy	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	39/SKHCN-TTra	16/01/2023	Công văn V/v thực hiện công tác PCTN, tiêu cực; Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	1161/SKHCN-Ttra	21/11/2023	về việc tuyên truyền và hưởng ứng Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến” tìm hiểu chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng”	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	40/BC-SKHCN	25/4/2023	Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 06/4/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, người dân trên địa bàn tỉnh	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	49/BC-SKHCN	26/5/2023	Sơ kết 01 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	37/BC-SKHCN	18/4/2023	Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

A.2.3. Thực hiện kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN	17/KH-SKHCN	13/2/2023	Kế hoạch Theo dõi thi hành pháp luật năm 2023	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	165/BC-SKHCN	14/11/2023	Báo cáo Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
A.2.6. Tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân của Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh				
	01/TB-SKHCN	13/01/2023	Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ 6 tháng đầu năm 2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	
	30/TB-SKHCN	28/6/2023	Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ 6 tháng cuối năm 2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	
	50/SKHCN-VP	18/01/2023	về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	103/SKHCN-TTra	21/01/2023	về việc tiếp tục triển khai Luật Tiếp cận thông tin	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	189/SKHHCN-VP	16/3/2023	về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	199/SKHHCN-VP	20/3/2023	về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri	
	261/SKHHCN-VP	3/4/2023	về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri	
	277/SKHHCN-VP	7/4/2023	về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri	
	292/SKHHCN – TTra	13/4/2023	về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 454-TB/TU ngày 17/3/2023 của Thường trực Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư trên địa bàn tỉnh	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	378/SKHHCN – TTra	5/5/2023	về việc triển khai thực hiện kết luận số 454-TB/TU và rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	735/SKHHCN-VP	7/8/2023	về việc báo cáo kết quả giải quyết, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Năm Quốc hội khóa XV	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	1006/SKHHCN-VP	19/10/2023	về việc báo cáo kết quả giải quyết, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	1057/SKHHCN-TTra	2/11/2023	về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	1056/SKHHCN-TTra	2/11/2023	về việc phổ biến, quán triệt Quy định số 1295-QĐ/TU về tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	74/BC-SKHHCN	5/7/2023	Báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	133/BC-SKHHCN	29/9/2023	Báo cáo Thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát của Thường trực HĐND tỉnh	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	210/BC-SKHHCN	27/11/2023	Báo cáo Kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW và Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị trong năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	21/BC-SKHHCN	17/3/2023	Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	51/BC-SKHHCN	29/5/2023	Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	67/BC-SKHHCN	16/6/2023	Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	71/BC-SKHCN	26/6/2023	Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 (Từ ngày 16/8/2022 đến ngày 15/7/2023)	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	129/BC-SKHCN	21/9/2023	Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	226/BC-SKHCN	6/12/2023	Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG				
B.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước				
B.1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018	Đã thực hiện công khai, minh bạch các lĩnh vực theo quy định; ban hành, công khai 2409 văn bản			Mục B.1.1. Phụ lục 5 đính kèm
B.1.5. Kết quả thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn (ĐM, CD, TC)				
<i>B.1.5.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện</i>				
	227/QĐ-SKHCN	25/8/2023	Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử, Đặc san của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị	

	08/QĐ-KTTĐC	30/01/2023	Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng “	
	75/QĐ-KTTĐC	29/8/2023	Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng “	
	1002/SKHCN-VP	18/10/2023	về việc triển khai Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô	
	02/QĐ-TTNCƯĐ	10/1/2023	Quyết định số 02/QĐ-TTNCƯĐ ngày 10/01/2022 của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ;	
	68/QĐ-TTNCĐMST	17/5/2023	Quyết định số 68/QĐ-TTNCĐMST ngày 17/5/2023 của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ	
	204/QĐ-TTNCĐMST	2/10/2023	Quyết định số 204/QĐ-TTNCĐMST ngày 02/10/2023 của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo.	

	78/QĐ-KTTĐC	30/8/2023	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	
<i>B.1.5.2. Kết quả thực hiện</i>				
	184/BC-SKHCN	27/12/2022	Báo cáo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 2207/TTCP-C.IV ngày 12/12/2022 về việc báo cáo công tác PCTN, TC phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự đảng Chính phủ	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	22/BC-SKHCN	17/3/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	44/BC-SKHCN	14/3/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	50/BC-SKHCN	26/5/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2023 (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023)	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	73/BC-SKHCN	3/7/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	101/BC-SKHCN	21/8/2023	Báo cáo Tổng kết thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	128/BC-SKHCN	21/9/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	227/BC-SKHCN	6/12/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	238/BC-SKHCN	8/12/2023	Báo cáo Kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam về công tác thu hồi tài sản	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
B.1.6. Kết quả thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích (XDLI)				
<i>B.1.6.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện</i>	1182/SKHCN-TTra	27/11/2023	Về việc triển khai, tăng cường công tác kiểm soát xung đột lợi ích	Trong Công văn đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
<i>B.1.6.2. Kết quả thực hiện</i>	235/BC-SKHCN	8/12/2023	Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện rà soát xung đột lợi ích tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
	258/BC-TTNCĐMST	4/12/2023	Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện rà soát xung đột lợi ích tại Trung tâm Nghiên cứu và Đổi mới sáng tạo	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN

	106/BC-KTTĐC	7/12/2023	Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện rà soát xung đột lợi ích tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
<i>B.1.6.3. Kết quả giải quyết XDLI</i>	227/BC-SKHCN	6/12/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 (từ ngày 16/12/2022 đến 31/11/2023)	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
B.1.7. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC				
<i>B.1.7.1. Việc ban hành kế hoạch</i>				
	04/KH-SKHCN	11/1/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023	
	90/KH-SKHCN	29/11/2023	Kế hoạch Triển khai các nội dung, nhiệm vụ Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN,TC) đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ	
<i>B.1.7.2. Kết quả thực hiện</i>	162/BC-SKHCN	13/11/2023	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ quản lý	
B.1.8. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử				
	88/SKHCN-VP	13/02/2023	V/v triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023	
	16/KH-SKHCN	13/02/2023	Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị	

	10/KH-SKHCN	30/01/2023	Kế hoạch Thực hiện tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023	
	22/KH-SKHCN	20/02/2023	Kế hoạch Thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023	
	24/KH-SKHCN	28/02/2023	Kế hoạch Thực hiện Đề án văn hóa công vụ năm 2023	
	08/KH-SKHCN	19/01/2023	Kế hoạch Xây dựng cơ quan an toàn về an ninh trật tự năm 2023	
	139/QĐ-SKHCN	14/6/2023	Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ	
	142/QĐ-SKHCN	21/6/2023	Quyết định về việc cử công chức tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ cho công chức, viên chức làm việc bộ phận một cửa	
	220/BC-SKHCN	4/12/2023	Báo cáo Kết quả thực hiện Cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023	
	181/BC-SKHCN	17/11/2023	Báo cáo Kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024	
	184/BC-SKHCN	20/11/2023	Báo cáo Về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023	
	189/BC-SKHCN	21/11/2023	Báo cáo Kết quả thực hiện Đề án văn hóa công vụ năm 2023	
B.1.9. Kết quả thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)				

<i>B.1.9.1. Ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai TSTN.</i>				
	33/SKHCN	3/1/2023	về việc tổ chức kê khai, công khai và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập	
	01/KH-SKHCN	3/1/2023	Kế hoạch công khai việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm 2023	
	1204/SKHCN-VP	1/12/2023	về việc hướng dẫn thực hiện công tác kê khai TSTN năm 2023	
	269/KH-TTNCĐMST	11/12/2023	Kế hoạch của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023	
	99/KH-KTTĐC	1/12/2023	kế hoạch công khai việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm 2023 của Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL	
<i>B.1.9.2. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai TSTN</i>	30/BC-SKHCN	29/3/2023	Báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản	
	09/BC-SKHCN	20/02/2023	Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022	
	199/KH-TTNCƯĐ	23/12/2022	Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN	
	276/KH-TTNCĐMST	20/12/2023	Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo	

<i>B.1.9.3. Việc ban hành, phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN</i>	-	-	-	
<i>B.1.9.4. Kết quả xác minh TSTN</i>	-	-	-	
B.1.10. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của TTg CP Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị 10)				
<i>B.1.10.1. Kế hoạch năm 2023 triển khai thực hiện Chỉ thị 10</i>	04/KH-SKHCN	11/1/2023	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ	Trong Kế hoạch đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
<i>B.1.10.2. Việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc</i>	01/TB-SKHCN	13/01/2023	Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ 6 tháng đầu năm 2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	
	30/TB-SKHCN	28/6/2023	Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ 6 tháng cuối năm 2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	
<i>B.1.10.3. Kết quả xử lý vi phạm Chỉ thị 10</i>	227/BC-SKHCN	6/12/2023	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023	Trong Báo cáo đã thực hiện lồng ghép nội dung về PCTN
C. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ THAM NHŨNG				
C.1. Việc phát hiện hành vi tham nhũng				

C.1.1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, giám sát, thanh tra	-	-	-	
C.1.2. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo	-	-	-	
C.1.3. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử	-	-	-	
C.2. Việc xử lý tham nhũng				
C.2.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân do để xảy ra TN	-	-	-	
<i>C.2.1.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức do để xảy ra tham nhũng.</i>	-	-	-	
<i>C.2.1.2. Kết quả xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân có hành vi TN</i>	-	-	-	
C.2.2. Kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng				
<i>C.2.2.1. Kết quả xử lý qua điều tra</i>	-	-	-	
<i>C.2.2.2. Kết quả xử lý qua truy tố</i>	-	-	-	
<i>C.2.2.3. Kết quả xử lý qua xét xử</i>	-	-	-	
C.2.3. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.				
<i>C.2.3.1. Hình thức khiển trách</i>	-	-	-	

<i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng ít nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng chưa đến mức bị xử lý hình sự hoặc bị xử lý hình sự bằng hình thức phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù đến 03 năm)</i>	-	-	-	
C.2.3.2. Hình thức cảnh cáo	-	-	-	
<i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 03 năm đến 07 năm)</i>	-	-	-	
C.2.3.3. Hình thức cách chức	-	-	-	
<i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng rất nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 07 năm đến 15 năm) hoặc đặc biệt nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 15 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình)</i>	-	-	-	
C.3. Kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN				
C.3.1. Kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị (Điều 81 – Nghị định 59/2019/NĐ-	-	-	-	

CP)				
C.3.2. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	-	-	-	
C.3.3. Kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	-	-	-	
C.3.4. Kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84 – NĐ 59/2019/NĐ-CP)	-	-	-	
C.3.5. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác (Khoản 2 – Điều 94 Luật PCTN)	-	-	-	
C.3.6. Kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	-	-	-	
C.3.7. Kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN (Điều 20 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	-	-	-	
C.3.8. Kết quả xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN (Điều 21 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	-	-	-	
D. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THU HỒI TIỀN, TÀI SẢN THAM NHŨNG				

D.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh				
D.1.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra	-	-	-	
D.1.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh	-	-	-	
D.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án	-	-	-	
D.2.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử	-	-	-	
D.2.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác thi hành án	-	-	-	